

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2021

V/v triển khai thực hiện Nghị  
định số 20/2021/NĐ-CP ngày  
15/3/2021 của Chính phủ

Kính gửi:

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Sở Tài chính;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, UBND tỉnh yêu cầu Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội kịp thời và đúng quy định; đồng thời, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng từ ngày 01/7/2021 là 360.000 đồng/tháng (theo quy định tại khoản 2, Điều 4 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP). Mức chuẩn trợ giúp xã hội là căn cứ xác định mức trợ cấp xã hội, mức hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng; mức trợ cấp nuôi dưỡng trong cơ sở trợ giúp xã hội và các mức trợ giúp xã hội khác.

- Đối tượng đang hưởng chế độ chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội thì được chuyển sang mức và hệ số tương ứng quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP kể từ ngày 01/7/2021.

- Thủ tục chuyển mức và hệ số tương ứng đối với đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP: Thực hiện theo Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Thủ tục, hồ sơ thực hiện các chế độ chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên, khẩn cấp và các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội khác thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Chỉ đạo người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội do cấp huyện thành lập (nếu có) tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền bảo đảm kinh phí và

tổ chức thực hiện chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng theo mức quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP từ ngày 01/7/2021.

**2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:**

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp, chỉ đạo các đơn vị thực hiện chi trả đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, xây dựng phương án chi trả cụ thể để thực hiện chi trả trợ cấp kịp thời, công khai, an toàn, đúng quy trình.

- Chỉ đạo người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội do cấp tỉnh thành lập tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền bảo đảm kinh phí và tổ chức thực hiện chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng theo mức quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP từ ngày 01/7/2021.

**3. Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố** đảm bảo kinh phí để thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo quy định tại Chương VI, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Nhận được Công văn này, các đơn vị triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Phòng KT; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-05b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**H'Yim Kđoh**